

Số: 04/2023/QĐST-DS

Thạch An, ngày 25 tháng 7 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 147. Điều 157 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 7 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý 07/2023/TLST- TCĐĐ ngày 10/3/2023. Về Việc: Tranh chấp quyền sử dụng đất và bồi thường thiệt hại về tài sản, giữa:

Nguyên đơn: La Văn C, Đàm Thị T; Cùng trú tại: Xóm N, xã K, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn bà Lý Thị N – Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Cao Bằng

Bị đơn: La Văn N, Nông Thị H, Cùng trú tại: Xóm N, xã K, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn ông Nguyễn Thị T – Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Cao Bằng.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: La Văn C, Đàm Thị T; Cùng trú tại: Xóm N, xã K, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn bà Lý Thị N – Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Cao Bằng

- Bị đơn: La Văn N, Nông Thị H, Cùng trú tại: Xóm N, xã K, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn ông Nguyễn Thị T – Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Cao Bằng.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ La Ngọc H

+ La Thu H

+ La Thanh H

+ Nhâm Văn N

+ La Thị S

Cùng trú tại: Xóm N, xã K, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về yêu cầu khởi kiện và xác định ranh giới:

+ Các bên thống nhất về rút một phần yêu cầu khởi kiện là yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản

+ Các bên đương sự thống nhất theo biên bản thẩm định tại chỗ ngày 15/6/2023 của Tòa án nhân dân huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng. Phần đất đang tranh chấp khoảng 5500m² có tứ cận tiếp giáp: Phía Bắc giáp đất của ông Nhâm Văn N, phía Tây và phía Đông nằm trong phần đất của ông La Văn C, phía Nam 1000m² nằm trong thửa đất của ông C và ông Txác định ranh giới là từ khe nước nhỏ lên gốc cây mỡ (Vanh khoảng 15cm) kéo thẳng lên đỉnh đồi phía Bắc của thửa đất đang tranh chấp.

2.2. Về chi phí thẩm định: Chi phí thẩm định tại chỗ hết 2.400.000đ (Hai triệu bốn trăm nghìn đồng chẵn). Các bên thỏa thuận nguyên đơn và bị đơn mỗi bên chịu một nửa chi phí thẩm định là 1.200.000đ (Một triệu hai trăm nghìn đồng).

2.3. Về án phí: Nguyên đơn và bị đơn mỗi bên phải chịu 75.000đ án phí dân sự sơ thẩm xung công quỹ nhà nước. Nhưng gia đình ông La Văn C, bà Đàm Thị T và hộ ông La Văn N, bà Nông Thị H là hộ gia đình dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm

Gia đình ông La Văn C và bà Đàm Thị T đã nộp tiền tạm ứng án phí là 300.000đ cho yêu cầu về tranh chấp quyền sử dụng đất theo biên lai số 0001021 ngày 10/3/2023 và 300.000đ cho yêu cầu về bồi thường thiệt hại về tài sản (cây trồng trên đất) theo biên lai số 0001046 ngày 12/6/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạch An. Tổng số tiền tạm ứng án phí gia đình ông C, bà T đã nộp là 600.000đ nay gia đình ông C, bà T được hoàn lại số tiền này.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án

dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- V.K.S huyện Thạch An
- UBND xã Kim Đồng
- Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện
- Chi cục Thi hành án huyện
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

PHAN VŨ HOÀNG